**CHỨC NĂNG KINH TẾ CỦA NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ThS. Trần Võ Như Ý**

**Chương 2**

**THỰC TRẠNG CHỨC NĂNG KINH TẾ CỦA NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN**

**2.1. Thực trạng thực hiện chức năng kinh tế của Nhà nước Việt Nam trong 30 năm đổi mới**

Cơ chế thị trường là cơ chế tốt nhất điều tiết nền kinh tế hàng hoá một cách hiệu quả, tuy nhiên cơ chế đó cũng có một loạt những khuyết tật. Vì thế ở tất cả các nước có nền kinh tế do cơ chế thị trường điều tiết đều có sự can thiệp của Nhà nước vào kinh tế, tuy với mức độ khác nhau, để sửa chữa những “thất bại của thị trường”. Kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa và kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có bản chất khác nhau, vì thế, bên cạnh những điểm giống nhau về phương pháp quản lý, có sự khác nhau về mục tiêu xã hội của quản lý. Trong suốt 30 năm đổi mới Nhà nước ta đã từng bước khẳng định được chức năng kinh tế của mình trong điều tiết nền kinh tế thị trường.

*Thứ nhất, chức năng kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực đất đai và tài nguyên.*

Trên cơ sở các quy định pháp luật vể quản lý nhà nước, chức năng kinh tế của Nhà nước nói chung và trong lĩnh vực đất đai và tài nguyên được thể hiện trên 5 nội dung cơ bản là: Xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch quản lý và sử dụng đất đai và tài nguyên; xây dựng hệ thống pháp luật và đổi mới công cụ, chính sách kinh tế vĩ mô; xây dựng kết cấu hạ tầng cho nền kinh tế; kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất đai và tài nguyên; bảo vệ, bảo tồn và xử lý các vi phạm pháp luật về đất đai và tài nguyên. Mặc dù, cơ sở pháp lý về chức năng kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực đất đai và tài nguyên ngày càng hoàn thiện, nhưng vẫn chưa phát huy đầy đủ việc sử dụng hiệu quả đất đai và tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững của đất nước. Vấn đề quản lý nhà nước về đất đai và tài nguyên bộc lộ những bất cập, yếu kém ảnh hưởng đến sự ổn định cuộc sống của một bộ phận dân cư, chưa ngăn chặn được tiêu cực và tham nhũng trong quản lý, sử dụng đất đai và tài nguyên. Theo đó, trong giai đoạn tiếp theo, cần tiếp tục khẳng định vai trò của đất đai và tài nguyên là cơ sở thiết yếu, điều kiện, nguồn lực quan trọng và là cơ hội để các thế hệ hôm nay và mai sau tồn tại và phát triển; cần hoàn thiện pháp luật thực thi chính sách sở hữu toàn dân đối với đất đai, tài nguyên đồng bộ với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nhà nước là đại diện của sở hữu toàn dân; coi trọng việc bảo vệ và phát huy các nguồn lực là lợi thế về đất đai, tài nguyên để phát triển đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa; đưa chức năng kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực đất đai và tài nguyên trở thành trụ cột chính để phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững.

*Thứ hai, chức năng kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính.*

Để thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta về quản lý kinh tế trong từng thời kỳ, hệ thống pháp luật dân sự, kinh tế được ban hành đồng bộ và ngày càng hoàn thiện. Trong đó, hệ thống pháp luật tài chính luôn giữ vai trò quan trọng. Việc ban hành và thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về tài chính, ngân sách, thuế, phí, lệ phí, dự trữ quốc gia, quản lý giá, kế toán, chứng khoán... đã góp phần quan trọng trong việc khơi thông các nguồn lực, phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện chính sách an sinh xã hội, tạo sự công bằng, bình đẳng trong xã hội; góp phần hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; ứng phó linh hoạt với các thách thức do khủng hoảng và suy thoái kinh tế đặt ra. Các văn bản quy phạm pháp luật về tài chính đã thiết lập các chuẩn mực để điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong lĩnh vực tài chính, từ phân phối, động viên tài chính, đến kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính phát sinh trong nền kinh tế.

Chiến lược tài chính đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, thì mục tiêu, yêu cầu và phương thức quản lý nhà nước của Bộ Tài chính giai đoạn 2016 - 2020 gắn với 3 quan điểm chủ đạo: Thứ nhất, tài chính là huyết mạch của nền kinh tế, có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy, mở đường nhằm thực hiện phát triển nhanh, bền vững gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế; thứ hai, phát triển nền tài chính quốc gia theo hướng hiệu quả, toàn diện, hợp lý và công bằng, trong đó ưu tiên nâng cao hiệu quả là nội dung xuyên suốt trong toàn bộ thời kỳ chiến lược; thứ ba, quản lý tài chính bằng pháp luật, bảo đảm tính thống nhất, minh bạch, kỷ cương, kỷ luật tài chính và hiện đại hóa nền tài chính quốc gia [3, tr. 8-9]. Để thực hiện được những mục tiêu, yêu cầu này, cần đưa ra định hướng cụ thể về hoàn thiện pháp luật tài chính (những lĩnh vực cần hoàn thiện là pháp luật về thuế; tài chính, ngân sách; nợ công; quản lý, sử dụng tài sản công; bảo hiểm; chứng khoán; kế toán - kiểm toán; tài chính doanh nghiệp) và xác định rõ ràng những giải pháp nâng cao chất lượng công tác tổ chức thi hành pháp luật.

*Thứ ba, chức năng kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, bảo đảm quyền tự do kinh doanh, thu hút vốn đầu tư nước ngoài: Chức năng này được thể hiện*.

Nhà nước đã từng bước xác định hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh trong nền kinh tế thị trường, cụ thể, Hiến pháp năm 1992 ra đời khẳng định đường lối phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, xác định sự bình đẳng của các thành phần kinh tế trước pháp luật. Hiến pháp năm 2013 tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, khẳng định các thành phần kinh tế đều là bộ phận quan trọng của nền kinh tế, bình đẳng, cạnh tranh, cùng phát triển. Bên cạnh đó, không ngừng hoàn thiện pháp luật về doanh nghiệp và đầu tư. Sau khi Hiến pháp năm 2013 có hiệu lực, các đạo luật quan trọng của nền kinh tế thị trường là Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Phá sản đều được ban hành năm 2014 nhằm tạo ra môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, bảo đảm quyền tự do kinh doanh, thu hút vốn đầu tư nước ngoài và đáp ứng nhu cầu hội nhập sâu, rộng vào nền kinh tế toàn cầu.

Hiện đã có những thay đổi quan trọng trong nhận thức về chức năng kinh tế của Nhà nước ở nước ta trong 30 năm qua, điều đó được thể hiện cụ thể như: (i) Từ chủ trương xây dựng nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, xóa bỏ các quan hệ thị trường, xóa bỏ khu vực kinh tế tư nhân, đã từng bước thừa nhận, hợp pháp hóa sự tồn tại của khu vực kinh tế tư nhân đến coi khu vực kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế. Kinh tế tư nhân hiện nay không còn là đối tượng chịu sự điều hành trực tiếp của Nhà nước, mà Nhà nước chỉ giữ vai trò quản lý vĩ mô, tạo hành lang pháp lý cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển; (ii) Từ khuyến khích phát triển ồ ạt xí nghiệp quốc doanh đến cải cách doanh nghiệp nhà nước và tái cấu trúc nền kinh tế; (iii) Đổi mới cách thức thực hiện quyền sở hữu đất đai theo hướng thị trường hóa các quan hệ đất đai trong khi vẫn giữ nguyên tắc sở hữu toàn dân đối với đất đai; (iv) Chức năng cung cấp dịch vụ công được xã hội hóa; (v) Coi trọng chức năng tạo lập môi trường thể chế cho sự phát triển kinh tế - xã hội, ngày càng đề cao vai trò của pháp luật trong quản lý và kiến tạo xã hội, đặc biệt là các đạo luật phục vụ hoạt động kinh tế luôn được ưu tiên cao trong chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội.

Cải cách quan trọng ở nước ta 30 năm qua chính là sự đổi mới chức năng kinh tế của Nhà nước trong bối cảnh Việt Nam xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, trong đó đề cao nguyên tắc giới hạn, kiểm soát quyền lực nhà nước và thượng tôn pháp luật; sự phân định vai trò, chức năng của Nhà nước với vai trò, chức năng của thị trường ngày càng hợp lý hơn; Nhà nước không làm thay thị trường và tranh kinh doanh với dân trong những ngành nghề, lĩnh vực mà người dân có thể làm tốt và làm hiệu quả hơn Nhà nước.

**2.2. Đánh giá về thực trạng thực hiện chức năng kinh tế của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.**

***2.2.1. Một số hạn chế, bất cập trong thực hiện chức năng kinh tế của Nhà nước.***

Chức năng kinh tế luôn là một trong những chức năng quan trọng nhất của nhà nước. Thực hiện tốt chức năng kinh tế là đảm bảo sự tồn tại, phát triển của nhà nước nói riêng, toàn bộ hệ thống chính trị nói chung, đồng thời tạo điều kiện tiền đề về cơ sở vật chất để thực hiện các chức năng khác của nhà nước. Tuy nhiên, qua thực tiễn hoạt động đã bộc lộ một số hạn chế, bất cập sau:

*Một là*, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội còn nhiều khiếm khuyết. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội còn ôm đồm quá nhiều mục tiêu; công tác quy hoạch chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành Trung ương với các địa phương; Chưa có kế hoạch tổng thể cho khu vực kinh tế nhà nước; những cơ sở đảm bảo chất lượng của công tác kế hoạch, đặc biệt là công tác thống kê, kế toán, điều tra xã hội học, thông tin kinh tế, dự báo phân tích kinh tế - xã hội chưa đáp ứng được yêu cầu.

*Hai là*, hệ thống pháp luật về kinh tế và các công cụ quản lý vĩ mô của Nhà nước còn thiếu đồng bộ và bất cập so với thực tiễn. Nhiều đạo luật chưa được ban hành để điều tiết nền kinh tế thị trường như cạnh tranh, chống độc quyền, chứng khoán, kế toán, kiểm toán, thống kê, kinh doanh bất động sản... Hệ thống pháp luật nói chung và pháp luật kinh tế nói riêng luôn bị động trước diễn biến phức tạp của các quan hệ kinh tế thị trường nên thường xuyên phải sửa đổi, bổ sung. Việc vận hành các chính sách tiền tệ còn lúng túng, thụ động; hệ thống ngân hàng còn nhiều yếu kém trong việc huy động và phân bổ các nguồn tín dụng; ngân sách nhà nước tồn tại tình trạng thâm hụt, thất thu, cán cân thu, chi chưa hợp lý.

- Đầu tư của Ngân sách nhà nước trực tiếp vào kết cấu hạ tầng chưa phù hợp thể hiện ở tỷ lệ chi cho đầu tư phát triển từ ngân sách còn quá cao so với chi thường xuyên và so với GDP.

- Hệ thống thuế hiện nay vẫn chưa thực sự là đòn bẩy kích thích đầu tư và tiêu dùng; Chính sách thuế cao tuy làm tăng thu ngân sách nhà nước, nhưng làm giảm tái tích lũy sản xuất cho các doanh nghiệp dẫn đến trình độ trang bị kỹ thuật của doanh nghiệp chậm đổi mới.

*Ba là*, các loại thị trường trong nền kinh tế chậm được đồng bộ hóa, nhiều nguyên tắc thị trường bị vi phạm. Thị trường vốn chậm được hoàn thiện và phát triển so với tiến triển của nền kinh tế; Thị trường chứng khoán sau vài năm ra đời và hoạt động nhưng đến nay hàng hóa đưa ra giao dịch vẫn chưa được cải thiện; Việc sử dụng vốn ngân sách nhà nước thông qua các công cụ thị trường còn mang nặng tính hình thức.

Bốn là, bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tuy được sắp xếp lại, giảm được một số đầu mối nhưng vẫn lạc hậu và hạn chế so với sự phát triển của nền kinh tế theo hướng thị trường.

***2.2.2. Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập trong thực hiện chức năng kinh tế của Nhà nước***

Quá trình đổi mới thể chế nền kinh tế đã mang lại những thành công to lớn, Nhà nước đã tác động mạnh mẽ làm chuyển biến về chất đối với nền kinh tế. Tuy nhiên, quản lý Nhà nước trong nền kinh tế nước ta đang nổi lên không ít những vấn đề bức xúc như đã trình bày ở đề mục trên. Vậy nguyên nhân dẫn đến những bất cập đó là do đâu?

*Thứ nhất*, do vẫn tồn tại sự bảo thủ trong tư duy lý luận về kinh tế thị trường và chủ nghĩa xã hội, đó là tàn dư lý luận của thời kỳ kinh tế tập trung thể hiện trong toàn bộ quá trình hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong đổi mới tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước.

*Thứ hai*, tư duy kinh tế nhiều khi thường chỉ dựa vào cơ sở chế độ công hữu của xã hội cộng sản - hình thái phát triển cao một cách trừu tượng mà không căn cứ vào những điều kiện và tình hình cụ thể vận hành vào nền kinh tế Việt Nam hiện nay đang ở trình độ và giai đoạn phát triển thấp.

*Thứ ba*, chức năng kinh tế của Nhà nước rơi vào thế lưỡng cực, vừa bị căng ra diện rộng khi can thiệp quá sâu và ôm đồm các chức năng của thị trường và doanh nghiệp, trong khi lại không có điều kiện tập trung để thực hiện tốt chức năng quản lý vĩ mô nền kinh tế.

*Thứ tư*, khu vực kinh tế nhà nước hoạt động kém hiệu quả, vô trách nhiệm, phát sinh tham nhũng, quan liêu, trông chờ vào sự bao cấp của nhà nước về vị thế độc quyền, vay vốn, mặt bằng kinh doanh... làm hạn chế tốc độ tăng trưởng, môi trường đầu tư và duy trì sự tồn tại của cơ chế cũ.

**2.3. Một số giải pháp hoàn thiện chức năng kinh tế của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

Nước Việt Nam ta đang trong giai đoạn công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước và mở rộng ngoại giao quốc tế. Do đó, vai trò của Nhà nước trong quản lý và định hướng phát triển kinh tế là hết sức quan trọng. Tuy nhiên, quản lý Nhà nước trong nền kinh tế nước ta đang nổi lên không ít những vấn đề bức xúc như: chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh và quy mô của nền kinh tế còn thấp, các tiền đề cho phát triển kinh tế xã hội còn thiếu đồng bộ và yếu kém, việc phát triển kinh tế gắn với việc giải quyết các vấn đề xã hội còn nhiều hạn chế...Tình hình đó đặt ra yêu cầu cần nghiên cứu một cách hệ thống, toàn diện và đầy đủ chức năng kinh tế của Nhà nước tạo điều kiện cho nền kinh tế thị trường phát triển theo đúng những quy luật vốn có và đáp ứng các mục tiêu kinh tế, xã hội đã đề ra.

***Thứ nhất, hoàn thiện chức năng xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế***

Tiếp tục đổi mới và hoàn thiện công tác phân tích, đánh giá, dự báo tình hình phát triển kinh tế - xã hội. Cần khắc phục nhược điểm trong công tác xây dựng chiến lược phát triển kinh tế xã hội đó là ôm đồm quá nhiều mục tiêu, theo đó tập trung cho những mục tiêu hiệu quả và phát triển bền vững. Đổi mới và hoàn thiện công tác kế hoạch, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội theo hướng nâng cao chất lượng quy hoạch bằng cách nâng vị trí pháp lý của văn bản ban hành quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội lên tương đương với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm. Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội 10 năm cần lược bỏ sự trùng lặp các nội dung được xác định trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm, thay vào đó là định hướng cho việc quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội các vùng, các ngành có vai trò chiến lược, có căn cứ khoa học, có tầm nhìn dài hạn, được công khai hóa và thu hút sự đóng góp ý kiến của đông đảo nhân dân.

Ngoài ra, cần có kế hoạch tổng thể cho vực kinh tế nhà nước theo hướng tập trung đầu tư cho các doanh nghiệp hoạt động công ích, phát triển mạnh các lĩnh vực hạ tầng cơ sở; giữ các vị trí then chốt, trọng yếu trong nền kinh tế; giải quyết những vướng mắc trong việc thực thi những chính sách cổ phần hóa, giao, bán, khoán, cho thuê doanh nghiệp nhà nước.

***Thứ hai, hoàn thiện chức năng xây dựng pháp luật và các công cụ quản lý vĩ mô của nhà nước phù hợp với nền kinh tế thị trường***

Đối với việc hoàn thiện hệ thống pháp luật về kinh tế cần tiến hành cải cách đồng bộ trong cả hoạt động xây dựng, ban hành cũng như thực thi pháp luật trong điều kiện của nền kinh tế thị trường và nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế. Cần khẩn trương xây dựng một hệ thống pháp luật kinh tế đầy đủ và phù hợp với luật pháp và thông lệ quốc tế. Cần sớm ban hành những văn bản dưới luật đảm bảo thực thi nhanh và đúng đắn các Luật cạnh tranh và kiểm soát độc quyền, Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư... Xây dựng mặt bằng luật pháp cho các loại hình doanh nghiệp, theo đó tất cả các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh đều bị điều chỉnh bởi một luật chung không để quy định tản mạn như hiện nay là: Luật doanh nghiệp chung thay thế các Luật doanh nghiệp Nhà nước, Luật hợp tác xã...,Luật đầu tư chung thay cho Luật đầu tư nước ngoài, Luật khuyến khích đầu tư trong nước...; Xúc tiến xây dựng và ban hành Luật thuế chống bán phá giá, Luật kinh doanh bất động sản, Luật chống đầu cơ, Luật chi ngân sách nhà nước, Luật về quy hoạch, kế hoạch... Tiến hành có hiệu quả việc rà soát lại toàn bộ hệ thống pháp luật và văn bản hiện hành để kịp thời phát hiện và sửa đổi những chồng chéo, bổ sung những văn bản còn thiếu, chưa phù hợp, đặc biệt là chưa phù hợp với luật pháp và thông lệ quốc tế, trước mắt là các nguyên tắc của WTO. Đồng thời phải chủ động nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện các mô hình, hình thức pháp lý cho các loại thị trường, các giao dịch kinh tế. [1, tr. 67]

Bên cạnh đó, cần phải tiến hành hoàn thiện các quy định pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế, tranh chấp lao động, giải quyết tuyên bố phá sản doanh nghiệp. Tiến hành đổi mới và hoàn thiện chính sách tài chính như:

- Tăng cường vai trò điều tiết vĩ mô của các công cụ tài chính đối với nền kinh tế, trong đó đặc biệt là công cụ thuế, ngân sách, tín dụng... Nhà nước tạo sự bình đẳng cho mọi loại hình doanh nghiệp được ưu đãi, miễn, giảm thuế, cải cách chính sách thuế theo hướng nuôi dưỡng nguồn thu, thực hiện công khai minh bạch; coi trọng nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả và hợp lý trong việc sử dụng và phân bổ các nguồn vốn, nhất là ngân sách nhà nước.

- Đối với chính sách tiền tệ, ngân hàng Nhà nước cần theo dõi sát việc thực hiện các văn bản, thể lệ, chế độ đã ban hành, phát hiện sớm những vướng mắc để sửa đổi, bổ sung kịp thời cho phù hợp với thực tiễn.

- Đối với chính sách thương mại, nhà nước cần xác định các cân đối lớn như tổng cung - tổng cầu, tiền - hàng, xuất khẩu - nhập khẩu; nghiên cứu và dự đoán tốt những biến động của thị trường trong và ngoài nước để định hướng và điều tiết các hoạt động thương mại của các doanh nghiệp.

***Thứ ba, hoàn thiện chức năng xây dựng hệ thống hạ tầng hỗ trợ cho nền kinh tế***

Trên cơ sở bổ sung hoàn chỉnh quy hoạch, Nhà nước cần tiến hành ưu tiên ngân sách và các nguồn lực khác để đẩy nhanh việc xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng của từng vùng và trên phạm vi cả nước; khuyến khích và tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế, đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tham gia phát triển vào lĩnh vực này, chú trọng các công trình quan trọng, thiết yếu và khắc phục tình trạng đầu tư giàn trải, lãng phí, kém chất lượng. Bên cạnh đó, Nhà nước cần ưu tiên phát triển hạ tầng thị trường, đó là: hệ thống giao thông, thông tin liên lạc, cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh, giao dịch, hệ thống bến bãi, kho hàng và các dịch vụ khác như điện, nước, trường học, y tế...

***Thứ tư, hoàn thiện chức năng xây dựng bộ máy nhà nước phục vụ quản lý hiệu quả nền kinh tế thị trường***

Cần sắp xếp, kiện toàn lại bộ máy nhà nước để tăng cường quản lý kinh tế trong điều kiện của nền kinh tế thị trường. Bộ máy nhà nước cần có sự thay đổi căn bản theo hướng tách bạch và phối hợp nhịp nhàng, hiệu quả giữa các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp. Cải cách tòa án phải hướng đến việc giải quyết được mọi tranh chấp xuất hiện trong đời sống, trong nền kinh tế thị trường với sự phức tạp và đa dạng của các mối quan hệ xã hội.

Cùng với quá trình hoàn thiện các cơ quan bảo vệ pháp luật, cần tiến hành đổi mới chất lượng hoạt động của các tổ chức giúp đỡ pháp lý như văn phòng luật sư, công chứng, các trung tâm tư vấn và dịch vụ pháp lý. Cần tiến hành cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, thuận tiện, tạo ra môi trường cho các quan hệ kinh tế diễn ra một cách dễ dàng, tạo điều kiện thu hút đầu tư nước ngoài vào Việt Nam.

Ngoài ra, cần phải tăng cường về trình độ, năng lực, phẩm chất, đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức trong nền kinh tế thị trường; thực hiện chế độ tuyển chọn cán bộ, công chức một cách dân chủ, công khai, tránh hình thức và đảm bảo chất lượng.

**KẾT LUẬN**

Phát triển kinh tế hàng hóa theo cơ chế thị trường là xu thế tất yếu của quá trình đổi mới kinh tế - xã hội. Thực tế cho thấy không có nền kinh tế của quốc gia nào được phát triển mà không có sự quản lý, điều tiết và can thiệp từ phía Nhà nước. Chính vì vậy, vị trí, vai trò của Nhà nước ngày càng trở nên quan trọng và không thể thay thế trong sự phát triển của xã hội, đặc biệt là từ sau nhận thức về Nhà nước trong điều kiện của nền kinh tế thị trường.

Ở nước ta, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (tháng 12/1986) đã tạo ra những bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Đường lối đổi mới của Đảng đã thừa nhận sự tồn tại của nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đi đôi với tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước.

Quá trình đổi mới thể chế nền kinh tế đã mang lại những thành công to lớn, Nhà nước đã tác động mạnh mẽ làm chuyển biến về chất đối với nền kinh tế. Tuy nhiên, quản lý Nhà nước trong nền kinh tế nước ta đang nổi lên không ít những vấn đề bức xúc như: chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh và quy mô của nền kinh tế còn thấp, các tiền đề cho phát triển kinh tế xã hội còn thiếu đồng bộ và yếu kém, việc phát triển kinh tế gắn với việc giải quyết các vấn đề xã hội còn nhiều hạn chế...Tình hình đó đặt ra yêu cầu cần nghiên cứu một cách hệ thống, toàn diện và đầy đủ chức năng kinh tế của Nhà nước tạo điều kiện cho nền kinh tế thị trường phát triển theo đúng những quy luật vốn có và đáp ứng các mục tiêu kinh tế, xã hội đã đề ra.

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Đinh Văn Ân chủ biên (2008), *Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

2. Nguyễn Cúc và Kim Văn Chính (2006), *Quản lý Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.

3. Nguyễn Cúc chủ biên (2008), *Quản lý Nhà nước về kinh tế*, Nxb Đại học kinh tế quốc dân, Hà Nội.

4. Mai Ngọc Cường (2001), *Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Hội.

5. Nguyễn Đăng Dung (2006), *Nhà nước và trách nhiệm của Nhà nước*, Nxb Tư pháp, Hà Nội.

6. Đảng cộng sản Việt Nam (1986), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

7. Đảng cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

8. Đảng cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

9. Đảng cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

10. Trịnh Thị Tuyết Mai (2010), *Chức năng kinh tế của nhà nước trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay*, Đại học quốc gia Hà Nội.

10. Lê Minh Quân chủ biên (2009), *Nhà nước trong hệ thống chính trị ở Việt Nam hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

11. Paul. A Mamuelson &William.DNorhans (1997), *Kinh tế học*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

12. Richard Bergeron (1999), *Phản phát triển - Cái giá của chủ nghĩa tự do*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

13. Nguyễn Trọng Thanh (2008), *Hoàn thiện chính sách cạnh tranh trong phát triển kinh tế thị trường ở Việt Nam*, Tạp chí Nghiên cứu kinh tế số 1.

14. Nguyễn Minh Tú (1997), *Về mô hình chuyển đổi kinh tế của một số nước và định hướng vận dụng ở Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.